TCT CỔ PHẦN XĐ ĐIỆN VIỆT NAM CÔNG TY CPXD ĐIỆN VNECO4

Số: 224 /CV-VNECO4 -TCKT V/v Công bố thông tin

Vinh, ngày 19 tháng 07 năm 2023

Kính gửi:- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

1. Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4

- 2. Mã Chứng khoán: VE4
- 3. Địa chỉ: Số 197, Đường Nguyễn Trường Tộ, Phường Đông Vĩnh, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An.

4. Diện thoại: (0238) 353 1065 Fax: (0238) 385 3433

5. Người thực hiện công bố thông tin : Nguyễn Thế Tam

6. Nội dung công bố:

6.1 Báo cáo tài chính quý 2 năm 2023 của Công ty cổ phần Xây dựng điện VNECO4 lập ngày 19 tháng 07 năm 2023 gồm:

- Bảng cân đối kế toán.
- Báo cáo kết quả kinh doanh.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
- Thuyết minh Báo cáo tài chính.

6.2 Công văn số 222/CV-VNECO4 ngày 19 tháng 07 năm 2023 (V/v giải thích nguyên nhân chênh lệch lợi nhuận Quý 2 năm 2023 giảm so với Quý 2 năm 2022).

7. Địa chỉ Website: vneco4.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT

ễn Thế Tam

Noi nhận: -Như trên. -Lưu:VT, TKCT.

TỔNG CT CP XD ĐIỆN VIỆT NAM CÔNG TY CP XD ĐIỆN VNECO4 CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 223/CV-VNECO4

Vinh, ngày 19 tháng 07 năm 2023

CÔNG

XÂY DU

VNE

VINH-

Kính gửi: SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Thực hiện quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thi trường chứng khoán, Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4 thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính quý 1/2023 với Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

1. BCTC quý 2/2023

- BCTC quý 2/2023 theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC gôm:

Х BCTC riêng (TCNY không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vi trực thuộc);

BCTC hợp nhất (TCNY có công ty con);

BCTC tổng hợp (TCNY có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng);

Các văn bản giải trình phải công bố thông tin cùng với BCTC theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC gồm:

+ Lợi nhuận sau thuế thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo có thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước?

Х Có Không

Văn bản giải trình lợi nhuận thay đổi 10% so với cùng kỳ năm trước

Không Х + Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại?

Có Không Văn bản giải trình lợi nhuận sau thuế trong kỳ lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại:

Có

Không х

2. Các giao dịch mua lại doanh nghiệp, bán tài sản (các giao dịch này làm thay đổi hoặc có giá trị đạt tỷ lệ từ 35% tổng tài sản trở lên trong thời gian từ tháng 01/2022 đến thời điểm này nếu có):

Nội dung giao dịch: Không có

Có

- Đối tác giao dịch:
- Tỷ lệ giao dịch (giá trị giao dịch/tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp căn cứ trên báo cáo tài chính năm gần nhất):
- Ngày hoàn thành giao dịch:

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC (Người đại diện theo pháp luật/Người UQCBTT





Noi nhận: -Như trên -Lưu:TCKT, VP

TỔNG CT CP XD ĐIỆN VIỆT NAM CÔNG TY CP XD ĐIỆN VNECO4

Số:222/CV-VNECO4

V/v giải thích nguyên nhân chênh lệch lợi nhuận quý 2/2023 giảm so với quý 2/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vinh, ngày 19 tháng 07 năm 2023

CÔNG

XÂY DI

VN

Kính gửi:-Ủy ban Chứng khoán Nhà nước-Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

Lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2023 và quý 2 năm 2022 của Công ty CP Xây Dựng Điện VNECO4 có chênh lệch như sau:

-	Lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2023:	-778.806.063 đồng
-	Lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2022:	243.876.318 đồng
	Chênh lệch giảm:	-1.022.682.381 đồng

Nguyên nhân:

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 2/2023 giảm: 5.183.712.262 đồng (tương ứng 26%); Lợi nhuận gộp giảm: **88.438.079** đồng (tương ứng 13%) so với quý 2/2022. Mức tỷ lệ giảm của lợi nhuận gộp thấp hơn so với mức giảm của tỷ lệ doanh thu cùng kỳ do quý 2/2023 khối lượng công việc của quý 1/2023 chuyển tiếp tương đối nhiều, phần lớn là các công trình do công ty tìm kiếm, địa hình thi công thuận lợi hơn so với các công trình chuyển tiếp đầu năm 2022, nên giá vốn giảm tỷ lệ tương ứng. Đồng thời những biến động thị trường kinh tế trong nước khả quan hơn. Nhà nước đang đề ra các chính sách nhằm hỗ trợ doanh nghiệp. Giá nguyên vật liệu đầu vào cũng được giảm một phần và lợi nhuận gộp giảm ở mức thấp hơn;

2. Doanh thu tài chính Quý 2/2023 giảm so với quý 2/2022: **1.519.191.557** đồng do Quý 2/2023 công ty không có hoạt động giao dịch mua bán cổ phiếu và lãi suất tiền gửi ngân hàng giảm;

3. Chi phí tài chính quý 2/2023 giảm: **802.204.891** đồng (tương ứng 81%) nhưng chi phí lãi vay lại tăng 87.576.106 đồng (tương ứng 19%). Nguyên nhân là do nguồn vốn của ngành điện đầu năm 2023 giải ngân chậm, tỷ lệ thu hồi công nợ thấp. Để duy trì hoạt động sản xuất thì công ty phải huy động vốn vay từ ngân hàng, kéo theo chi phí lãi vay tăng cao;

4. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng: **484.746.956** đồng so với cùng kỳ quý 2/2022 do phát sinh thêm các khoản phí bảo lãnh tại ngân hàng cho các công trình đang thực hiện;

5. Thu nhập khác tăng **240.513.789** đồng và chi phí khác cũng tăng **90.478.772** đồng tương ứng do hoàn nhập dự phòng một số hạng mục công trình hoàn thành nhưng đồng thời phát sinh các khoản chi phí thanh lý dụng cụ không còn giá trị sử dụng.

6. Chi phí thuế TNDN phát sinh giảm 117.454.303 đồng do lợi nhuận quý 2/2023 lỗ.

Từ các khoản chênh lệch trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế quý 2/2023 giảm tương ứng là 1.022.682.381 đồng (-88.438.079-1.519.191.557+ 802.204.891 -484.746.956 +240.513.789 - 90.478.772 +117.454.303) so với quý 2/2022.

Chúng tôi cam kết những nội dung giải trình trên đây đúng theo báo cáo tài chính quý 2/2023 và quý 2/2022 đã được lập.

Trân trọng!

<u>Nơi nhận</u>: -Như trên -Lưu:TCKT, VP, TKCT



